

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CÔNG NGHIỆP VÀ THƯƠNG MẠI 9 THÁNG ĐẦU NĂM,
CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC 3 THÁNG CUỐI NĂM 2020

A. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2020:

I. Kết quả hoạt động công nghiệp và thương mại 9 tháng đầu năm 2020
(Có phụ biểu kèm theo):

1. Tình hình sản xuất công nghiệp:

Nhìn chung, trong 9 tháng đầu năm, Dịch cúm Covid-19 xảy ra đã ảnh hưởng tiêu cực đến tình hình sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh. Trong đó, 02 ngành chịu ảnh hưởng lớn là ngành công nghiệp khai thác và ngành công nghiệp chế biến, đặc biệt ảnh hưởng đến việc sản xuất các sản phẩm chế biến chủ lực của tỉnh như đường, MDF, sữa chế biến ... Bên cạnh đó, do thời tiết nắng hạn, mưa trễ so với cùng kỳ năm trước nên sản lượng điện đạt thấp so với kế hoạch và giảm so với cùng kỳ.

Tổng giá trị sản xuất công nghiệp (giá so sánh 2010) ước thực hiện tháng 9 đạt 1.975,36 tỷ đồng, 9 tháng ước đạt 15.337 tỷ đồng, đạt 66,92% so với kế hoạch năm và tăng 2,1% so với cùng kỳ. Trong đó:

- **Công nghiệp khai khoáng:** ước thực hiện tháng 9 đạt 11,91 tỷ đồng, 9 tháng ước thực hiện 108,28 tỷ đồng, đạt 60,16% kế hoạch và tăng 1,66%.

- **Công nghiệp chế biến, chế tạo:** ước thực hiện tháng 9 đạt 1.280,58 tỷ đồng, 9 tháng ước đạt 10.479,64 tỷ đồng, đạt 68,5% kế hoạch, tăng 1,36%.

- **Công nghiệp sản xuất và phân phối điện, khí đốt:** ước thực hiện tháng 9 đạt 676,74 tỷ đồng, 9 tháng ước đạt 4.681,91 tỷ đồng, đạt 63,73% kế hoạch, tăng 3,74%.

- **Cung cấp nước, quản lý và xử lý rác thải, nước thải:** ước thực hiện tháng 9 đạt 6,13 tỷ đồng, 9 tháng ước đạt 67,25 tỷ đồng, đạt 73,1% kế hoạch, tăng 6,32% .

*** Tình hình một số sản phẩm ngành công nghiệp chủ yếu:**

- **Các sản phẩm tăng so với cùng kỳ:** Sản lượng điện sản xuất trên địa bàn: tháng 9 ước đạt 835,13 triệu KWh, 9 tháng ước đạt 5.000,86 triệu KWh, đạt 68,33% kế hoạch, tăng 3,36%. Chè các loại: tháng 9 ước đạt 260 tấn, 9 tháng ước đạt 1.558 tấn, đạt 84,44% kế hoạch, tăng 5,82%. Chế biến tinh bột sắn: tháng 9 ước thực hiện 16.000 tấn, 9 tháng ước đạt 132.124 tấn, đạt 72,2% kế hoạch, tăng 20,73%¹. Sản phẩm MDF: ước thực hiện tháng 9 đạt 5.900 m³, 9 tháng ước đạt 41.694 m³, đạt 64,14% kế hoạch, tăng 0,12%. Xi măng: Sản lượng xi măng ước thực hiện tháng 9 đạt 8.500 tấn, 9 tháng năm 2020 ước đạt 90.650 tấn, đạt

¹ Các nhà máy tinh bột sắn đang bảo trì máy móc thiết bị để chuẩn bị vào niên vụ mới. Trong đó, Nhà máy tinh bột sắn Mang Yang – Công ty cổ phần thực phẩm Quảng Ngãi đã đi vào hoạt động niên vụ 2020 – 2021 ngày 20/8/2020, các nhà máy tinh bột sắn còn lại dự kiến đi vào hoạt động vào giữa tháng 9/2020.

113,31% kế hoạch năm, tăng 54,9% so với cùng kỳ². *Đá Granít*: tháng 9 ước đạt 120.342 m², 9 tháng ước đạt 1.055.590 m², đạt 76% kế hoạch, tăng 3,25%. *Phân vi sinh*: tháng 9 ước thực hiện 3.010 tấn, 9 tháng ước đạt 23.758 tấn, đạt 79,19% kế hoạch, tăng 6,95%. *Chế biến sữa*: Nhà máy sữa tươi 100% - Công ty CP dinh dưỡng Nutifood Tây Nguyên tháng 9 ước sản xuất 3 triệu lít, 9 tháng ước đạt 16,659 triệu lít, đạt 66,64% kế hoạch, tăng 10,05%.

- **Các sản phẩm giảm so với cùng kỳ**: *Chế biến đường tinh chế*: Dự kiến tháng 9 sản xuất 3.000 tấn, 9 tháng ước thực hiện 154.249 tấn, đạt 52,29% kế hoạch, giảm 2,92%³.

2. Tình hình hoạt động thương mại trên địa bàn tỉnh.

2.1. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ:

Trong 9 tháng đầu năm 2020, trước ảnh hưởng của 02 đợt dịch Covid – 19, thị trường tương đối ổn định, cung cầu hàng hóa không có tăng cao. Các trung tâm thương mại, Siêu thị và chợ trên địa bàn tỉnh Gia Lai hoạt động kinh doanh bình thường, các mặt hàng thiết yếu thịt gia súc, gia cầm, cá tươi, hàng rau củ quả... đáp ứng đủ nhu cầu người tiêu dùng, không xảy ra tình trạng tăng giá đột biến, gây bất ổn thị trường.

Từ đầu năm 2020 đến nay, giá xăng dầu đã có 09 lần điều chỉnh trong đó có 5 lần tăng giá và 7 lần giảm giá; theo đó: sau điều chỉnh, xăng RON95-IV ở mức 15.320 đồng/lít, xăng RON95-III 15.210 đồng/lít; giá xăng E5RON92 14.680 đồng/lít; dầu diesel 0.05S 12.440 đồng/lít.

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tháng 09/2020 ước đạt 6.273,224 tỷ đồng. Lũy kế 9 tháng tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ ước đạt 50.654,705 tỷ đồng đạt 63,32% so với kế hoạch và tăng 1,91% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, thương nghiệp ước đạt 42.042,128 tỷ đồng chiếm tỷ trọng 83%, dịch vụ lưu trú ước đạt 83,021 tỷ đồng chiếm tỷ trọng 0,16 %; dịch vụ ăn uống ước đạt 4.376,005 tỷ đồng chiếm tỷ trọng 8,64%; dịch vụ lữ hành và hoạt động hỗ trợ du lịch ước đạt 22,903 tỷ đồng chiếm tỷ trọng 0,05%; hoạt động dịch vụ khác ước đạt 4.130,648 tỷ đồng chiếm tỷ trọng 8,15%.

2.2. Hoạt động xuất nhập khẩu và kinh tế biên mậu:

a. Xuất khẩu: Kim ngạch xuất khẩu của tỉnh tháng 9 ước thực hiện 50 triệu USD, lũy kế 9 tháng đạt 400 triệu USD, đạt 63,49% kế hoạch, tăng 10,12%.

Những tháng đầu năm 2020, do ảnh hưởng tình hình dịch bệnh Covid-19, việc tăng cường kiểm soát dịch làm hoạt động giao thương bị chậm lại, hàng hóa bị kiểm soát chặt chẽ đã ảnh hưởng đến tốc độ luân chuyển hàng hóa từ khâu vận chuyển, thông quan, lưu kho, bốc dỡ đến tiêu thụ... Nhu cầu mua sắm hàng hóa không quá thiết yếu của thị trường nước ngoài suy giảm. Từ tháng 5 đến nay, giá xuất khẩu các mặt hàng nông sản tăng dần do lượng cung trên thị trường thế giới giảm, một số quốc gia sản xuất đình trệ do ảnh hưởng của ảnh hưởng của dịch Covid -19 trong khi thị trường Việt nam tương đối ổn định do kiểm soát tốt dịch. Đây là điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp của tỉnh đẩy mạnh xuất khẩu các mặt hàng nông sản, thực phẩm, trái cây... Các mặt hàng xuất khẩu chủ lực của tỉnh

² Do thị trường tiêu thụ ổn định và nhà máy phát huy được công suất nên sản lượng xi măng tăng cao so với cùng kỳ.

³ Các nhà máy đường đã ngừng hoạt động niên vụ 2019 - 2020; Tuy nhiên, đến thời điểm hiện tại nhà máy đường An Khê vẫn đang hoạt động do nhà máy đường tinh luyện đã nhập 30.000 tấn đường thô để sản xuất đường tinh luyện.

tuy tăng về lượng nhưng kim ngạch tăng không nhiều do giá xuất khẩu vẫn còn thấp so với cùng kỳ.

Ước thực hiện các mặt hàng như sau: Cà phê 143.000 tấn/212 triệu USD tăng 11,4% về lượng, tăng 6% về giá trị; Mủ cao su: 4.250 tấn/5,98 triệu USD, tăng 77,08% về lượng và tăng 70,86% giá trị; Sản phẩm gỗ: 4 triệu USD tương đương cùng kỳ; Hàng khác đạt: 177,05 triệu USD tăng 14,34% so cùng kỳ.

b. Nhập khẩu: Kim ngạch nhập khẩu ước tháng 9 đạt 9 triệu USD, lũy kế 9 tháng thực hiện 72 triệu USD. đạt 80% kế hoạch, tăng 2,8%. Nguyên nhân do kim ngạch nhập khẩu cao su tự nhiên tăng, trái cây từ Lào và Campuchia.

Ước thực hiện các mặt hàng chủ yếu như sau: Sắn lát 5.370 tấn/ 1,11 triệu USD, hạt điều 8.630 tấn/9,34 triệu USD, giảm 36,75% về lượng và 55,5% kim ngạch, cao su tự nhiên 10,2 triệu USD tăng 6% về lượng và 10% kim ngạch và một hàng hóa khác (Chủ yếu trái cây) .

c. Kinh tế biên mậu:

Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu qua biên giới ước 9 tháng năm 2020 thực hiện 53 triệu USD, đạt tương đương so với cùng kỳ. Trong đó: Xuất khẩu đạt 30 triệu USD với một số mặt hàng chủ yếu như hàng bách hóa 6,5 triệu USD; năng lượng điện 4,5 triệu USD và một số hàng hóa khác; Nhập khẩu đạt 23 triệu USD, giảm 30,3%, nguyên nhân do không phát sinh kim ngạch nhập khẩu gỗ, hạt điều giảm về lượng và kim ngạch. Các mặt hàng chủ yếu là sắn lát 7.000 tấn/ 1,4 triệu USD, hạt điều 12.800 tấn/14 triệu USD giảm 12% về lượng và 37,5% về kim ngạch, Cao su thiên nhiên 2,5 triệu USD và một số hàng hóa khác.

II. Hoạt động quản lý nhà nước:

1. Công tác quản lý về Công Thương:

1.1. Về công nghiệp:

Hướng dẫn Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh trình tự, thủ tục thành lập cụm công nghiệp theo quy định. Tổ chức thẩm định hồ sơ mở rộng cụm công nghiệp huyện Mang Yang. Tổ chức thẩm định và cấp 06 Giấy cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm, kiểm tra và cấp 18 Giấy Xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm. Tổ chức 6 lớp tập huấn kiến thức An toàn thực phẩm. Hướng dẫn các huyện, thị xã, thành phố và các cơ sở sản xuất kinh doanh về công tác xác nhận tập huấn kiến thức về an toàn thực phẩm. Tham gia đoàn kiểm tra liên ngành về ATTP của tỉnh và của Sở Công Thương. Tham gia ý kiến quyết định chủ trương đầu tư, xin chủ trương khảo sát lập dự án đầu tư cho 34 dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh.

***Công tác Khuyến công và tư vấn phát triển công nghiệp:**

Trong 9 tháng đầu năm đã triển khai thực hiện 3 đề án Khuyến công từ nguồn vốn khuyến công Quốc gia⁴. Phối hợp với các cơ quan ban ngành, tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh, kết quả có 25 sản phẩm của 24 đơn vị tham gia được công nhận sản phẩm CNNTTB cấp tỉnh. Đăng ký 14 sản phẩm tham gia trưng bày và bình chọn sản phẩm CNNTTB Khu vực miền Trung – Tây Nguyên năm 2020 tại Quảng Bình, kết quả có 8 sản phẩm của

⁴ Đề án “Hỗ trợ ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến trong chế biến nông sản”; Đề án “Hỗ trợ ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến trong chế biến cà phê”; Đề án “Xây dựng mô hình trình diễn kỹ thuật trong chế biến tinh dầu” :

tỉnh được công nhận là sản phẩm CNNTTB cấp khu vực miền Trung – Tây Nguyên năm 2020. Hướng dẫn cho Hợp tác xã Nông nghiệp và dịch vụ Nam Yang phối hợp thực hiện đề án “Hỗ trợ ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến trong chế biến nông sản”.

1.2. Về Thương mại - Dịch vụ:

Báo cáo: Sơ kết 3 năm thực hiện chương trình 35-CTr/TU ngày 27/2/2017 của Ban thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện hiệu quả tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế; tình hình triển khai Nghị định số 14/2018/NĐ-CP của Chính Phủ quy định chi tiết về hoạt động thương mại biên giới; tình hình hoạt động xuất nhập khẩu, vận chuyển hàng hóa qua biên giới đất liền với Campuchia; đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển thương mại điện tử giai đoạn 2016-2020; hoạt động kinh doanh xăng dầu trên địa bàn tỉnh, tổng hợp thông tin tình hình xuất nhập khẩu hàng hóa tại các cửa khẩu biên giới phía bắc gửi đến các doanh nghiệp xuất nhập khẩu trên địa bàn tỉnh; báo cáo Đề án phát triển thị trường trong nước gắn với cuộc vận động Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam giai đoạn 2014-2020.

Tổ chức xét chọn, trình Bộ Công thương công nhận danh sách Doanh nghiệp xuất khẩu uy tín năm 2019. Tổ chức Hội nghị bàn biện pháp khuyến khích đẩy mạnh xuất khẩu giữa các cơ quan nhà nước và các doanh nghiệp xuất khẩu trên địa bàn tỉnh. Trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch phát triển TMĐT tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2025. Mời các doanh nghiệp xuất khẩu tham gia các hội nghị trực tuyến kết nối Doanh nghiệp xuất khẩu với các hệ thống phân phối nước ngoài. Tham gia góp ý dự thảo quy chế phối hợp quản lý vận hành, cụm thông tin cơ sở cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh. Triển khai kế hoạch 271-KH/TU của Tỉnh ủy thực hiện NQ số 50-NQ/TW của Bộ Chính trị về định hướng hoàn thiện thể chế chính sách nâng cao chất lượng, hiệu quả hợp tác đầu tư nước ngoài đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh.

Tham gia góp ý dự thảo các luật, Nghị định sửa đổi bổ sung trong lĩnh vực thương mại và góp ý về chủ trương các dự án hạ tầng thương mại. Tổ chức thẩm định và đồng ý chấp thuận chủ trương cho các Doanh nghiệp kinh doanh thương mại đầu tư 19 cửa hàng xăng dầu trên địa bàn tỉnh. Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 19/NQ-CP về một số biện pháp cấp bách nhằm tăng cường quản lý nhà nước về phòng chống gian lận xuất xứ, chuyển tải hàng hóa bất hợp pháp; Quy chế phối hợp giữa các cơ quan trong công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp trên địa bàn tỉnh Gia Lai. Xây dựng Kế hoạch hợp tác giữa Sở Công Thương Gia Lai và Sở Công Thương Thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025. Phối hợp với Sở Công Thương Hồ Chí Minh và Sở Công Thương Hà Nội tìm kiếm giải pháp, hỗ trợ đầu ra tiêu thụ cho sản phẩm dưa hấu của tỉnh Gia Lai gặp khó khăn khi không xuất khẩu sang Trung Quốc do ảnh hưởng dịch bệnh Covid -19; kết nối với doanh nghiệp làm trung tâm đầu mối hỗ trợ tiêu thụ hàng nông sản địa phương. Đề xuất nhiệm vụ và tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp trước ảnh hưởng của đại dịch Covid-19.

***Công tác Xúc tiến thương mại:**

Từ đầu năm cho hết tháng 5/2020 do ảnh hưởng tình hình dịch bệnh Covid -19 nên các chương trình Hội chợ, kết nối cung cầu, các phiên chợ hàng Việt trong tỉnh và ngoài tỉnh tạm thời không triển khai. Công tác xúc tiến thương mại

chỉ hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh trong việc giới thiệu thông tin sản phẩm của doanh nghiệp trên Bản tin, website, sàn thương mại điện tử của Sở và Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại. Trong 9 tháng đầu năm đã xuất bản 1.200 Bản tin hoạt động Công nghiệp và Thương mại; xây dựng 03 Chuyên mục truyền hình giới thiệu sản phẩm OCOP - Mỗi xã một sản phẩm phát trên sóng Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Gia Lai. Hỗ trợ doanh nghiệp quảng bá, giới thiệu, giao dịch mua-bán sản phẩm được chứng nhận OCOP năm 2019 trên Sàn thương mại điện tử www.ocopgialai.vn. Tham gia 04 sự kiện giới thiệu sản phẩm OCOP tại Chương trình kích cầu tiêu dùng năm 2020 tại thành phố Hồ Chí Minh; Hội nghị kết nối cung - cầu và Hội chợ công nghiệp nông thôn tiêu biểu khu vực miền Trung – Tây Nguyên tại tỉnh Quảng Bình; tại Điểm bán và giới thiệu sản phẩm OCOP - Siêu thị Coopmart Pleiku và Hội trường 2/9 – Thành phố Pleiku nhân dịp tổ chức Đại hội thi đua yêu nước tỉnh Gia Lai lần thứ X.

2. Công tác quản lý năng lượng - kỹ thuật an toàn môi trường.

2.1. Về quản lý năng lượng:

- **Đối với các dự án điện mặt trời:** Đến nay, UBND tỉnh đồng ý chủ trương cho phép các nhà đầu tư khảo sát, nghiên cứu đầu tư 41 dự án điện mặt trời trên địa bàn tỉnh, với tổng công suất dự kiến khoảng 5.575,5 MWp⁵. Ngoài ra, UBND tỉnh cũng đã và đang xem xét cho phép một số nhà đầu tư khảo sát, lập hồ sơ bổ sung quy hoạch các dự án điện mặt trời khác, hiện trong giai đoạn giao cho Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương liên quan kiểm tra, đề xuất trình hồ sơ bổ sung quy hoạch.

- **Đối với các dự án điện gió:** UBND tỉnh đã đồng ý về chủ trương cho phép 99 dự án triển khai khảo sát, đo gió để nghiên cứu đầu tư xây dựng các dự án điện gió trên địa bàn tỉnh, với tổng công suất dự kiến khoảng 13.279MW⁶. Ngoài ra, có 06 dự án với tổng công suất dự kiến khoảng 1.049,5 MW đang được các nhà đầu tư quan tâm, đề xuất UBND tỉnh xem xét, cho phép khảo sát, nghiên cứu bổ sung quy hoạch.

- **Đối với các dự án điện sinh khối:** Hiện nay trên địa bàn tỉnh có 02 dự án nhà máy điện sinh khối từ bã mía với tổng công suất 144,6MW đã đi vào vận hành, bao gồm: Nhà máy điện sinh khối Ayun Pa với quy mô công suất là 34,6 MW và Nhà máy điện sinh khối An Khê với tổng quy mô công suất là 110 MW.

- **Đối với các dự án thủy điện:** hiện nay trên địa bàn tỉnh Gia Lai có 49 dự án thủy điện đang vận hành với tổng công suất 2.246,15 MW⁷, 03 thủy điện đang triển khai đầu tư xây dựng với tổng công suất 25,6 MW, 07 dự án thủy điện có trong quy hoạch, chưa có chủ trương đầu tư với tổng công suất 43,7MW. Ngoài ra có 22 dự án thủy điện với tổng công suất khoảng 184,6 MW đang được các nhà

⁵ 3 dự án đã được phê duyệt bổ sung quy hoạch, tổng quy mô công suất là 158MWp (Trong đó: Dự án điện mặt trời Krông Pa, công suất 69 MWp đã đưa vào vận hành phát điện vào tháng 11/2018; Dự án điện mặt trời Krông Pa 2, công suất 49 MWp đã hoàn thành công tác đền bù GPMB và đang triển khai các thủ tục đầu tư xây dựng. Dự án điện mặt trời Chư Ngọc - EVNLI16, công suất 40 MWp (Giai đoạn 1 là 15 MWp và Giai đoạn 2 là 25 MWp) đã đưa vào vận hành phát điện giai đoạn 1 vào tháng 6/2019; 13 dự án đã được UBND tỉnh trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt bổ sung quy hoạch, tổng quy mô công suất là 854 MWp; 25 dự án đã được UBND tỉnh cho phép khảo sát, nghiên cứu lập hồ sơ bổ sung quy hoạch, tổng quy mô công suất dự kiến là 4.563,5 MWp.

⁶ Trong đó: 06 dự án đã được phê duyệt bổ sung quy hoạch và chủ trương đầu tư, tổng quy mô công suất 350,0 MW; 11 dự án đã được phê duyệt bổ sung quy hoạch, hiện đang xin chủ trương đầu tư, tổng công suất 692,4 MW; 63 dự án đã được UBND tỉnh trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt bổ sung quy hoạch, tổng quy mô công suất 8.909,2 MW; 19 dự án đã được UBND tỉnh cho phép khảo sát, nghiên cứu lập hồ sơ bổ sung quy hoạch, tổng quy mô công suất dự kiến 3.327,4 MW.

⁷ 08 dự án thủy điện lớn với tổng công suất 1907 MW; 41 dự án thủy điện vừa và nhỏ với tổng công suất 339,15 MW

đầu tư quan tâm, đề xuất UBND tỉnh xem xét, cho phép khảo sát, nghiên cứu bổ sung quy hoạch.

- Về đầu tư công trình lưới.

+ Tiểu dự án cải tạo và phát triển lưới điện trung hạ áp trên địa bàn tỉnh Gia Lai (vốn vay KFW giai đoạn 3): dự án đã khởi công và dự kiến hoàn thành đóng điện vào quý 3 năm 2020.

+ Dự án cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Gia Lai giai đoạn 2015-2020: dự án chưa được phân bổ vốn nên Ban QLDA điện nông thôn miền Trung chưa triển khai các bước tiếp theo.

+ Tiểu dự án cải tạo & nâng cấp lưới điện phân phối các quận, huyện tỉnh Gia Lai (DEP2): dự án đang lập báo cáo nghiên cứu khả thi.

2.2. Công tác quản lý nhà nước về năng lượng:

Tích cực tuyên truyền các giải pháp tiết kiệm điện năm 2020 trên địa bàn tỉnh, ước sản lượng tiết kiệm điện trong 8 tháng đầu năm 2020 của toàn tỉnh đạt 15,54 triệu kWh so với cùng kỳ, tương đương 31,85 tỷ đồng. Ước sản lượng điện tiết kiệm trong tháng 9 đạt 1 triệu kWh so với cùng kỳ, tương đương 2,05 tỷ đồng. Dự kiến trong năm 2020, UBND tỉnh xuất 20,439 tỷ để hỗ trợ tiền điện cho 46.282 hộ nghèo, hộ chính sách xã hội trên địa bàn tỉnh.

Tham mưu đề xuất UBND tỉnh bổ sung các dự án thủy điện vào Quy hoạch thủy điện vừa và nhỏ tỉnh Gia Lai; văn bản đề nghị Thủ tướng Chính phủ, Bộ Công Thương thẩm định, phê duyệt bổ sung các dự án năng lượng tái tạo đủ điều kiện vào quy hoạch phát triển điện lực. Tham mưu UBND tỉnh ban hành Dự thảo Kế hoạch sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2020-2030. Báo cáo UBND tỉnh, Bộ Công Thương tình hình triển khai các dự án năng lượng tái tạo trên địa bàn tỉnh; tình hình mang tải của lưới điện đang vận hành và tình hình triển khai đầu tư công trình điện mặt trời áp mái trên địa bàn tỉnh; kết quả thực hiện công tác quản lý quy hoạch, đầu tư xây dựng, vận hành khai thác các công trình thủy điện trên địa bàn tỉnh Gia Lai; kết quả thực hiện an toàn đập năm 2020. Tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện chỉ đạo của Ủy ban quốc gia ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn đối với công tác ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2020. Đề nghị Công ty Điện lực Gia Lai; Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp xây dựng dịch vụ công trực tuyến cấp độ 4 các thủ tục tiếp cận điện năng đối với lưới điện trung áp để kết nối, tích hợp với Cổng dịch vụ công quốc gia. Đôn đốc các Sở, ngành và địa phương tuyên truyền, hưởng ứng Chiến dịch Giờ Trái đất năm 2020.

2.3. Công tác quản lý nhà nước về VLNCN, kỹ thuật an toàn và môi trường:

Tham mưu ban hành các văn bản chấn chỉnh, tăng cường công tác an toàn lao động, phòng chống cháy nổ nhất là trong lĩnh vực vật liệu nổ công nghiệp, xăng dầu, LPG, hóa chất. Tổ chức sát hạch kỹ thuật an toàn VLNCN cho 44 cá nhân có hoạt động trong lĩnh vực VLNCN. Xây dựng Kế hoạch hưởng ứng Tháng hành động về ATVSLĐ năm 2020 của Ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh. Phối hợp Trung tâm Thông tin-Truyền hình thiên nhiên và môi trường kêu gọi các đơn vị sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh tham gia Chương trình “Bình chọn mô hình kinh tế xanh - Giải pháp bảo vệ môi trường, chống biến đổi khí hậu lần thứ I năm 2020 (V.G.E-2020)”.

Tham gia 16 Hội đồng thẩm định đánh giá tác động môi trường của các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh, 9 báo cáo kết quả thăm dò trữ lượng khoáng sản; 02

báo cáo kinh tế kỹ thuật dự án khai thác khoáng sản, 1 báo cáo kết quả thực hiện Đề án đóng cửa mỏ. Thẩm định kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu cho 42 Cửa hàng xăng dầu, cấp điều chỉnh 01 Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai; 02 hồ sơ thiết kế kỹ thuật khai thác mỏ, cấp 4 Giấy phép sử dụng VLNCN, tiếp nhận 3 Thông báo sử dụng VLNCN. Thu hồi 01 Giấy phép sử dụng VLNCN.

3. Công tác thanh tra, kiểm tra và giải quyết đơn thư tố cáo:

Sở đã thực hiện thanh tra, kiểm tra theo đúng quy định của pháp luật (mỗi doanh nghiệp không quá một lần/năm). Năm 2020, Sở Công Thương được UBND tỉnh phê duyệt 6 cuộc thanh tra tại 54 đơn vị hoạt động sản xuất, kinh doanh trong các lĩnh vực thuộc quản lý nhà nước ngành Công Thương, tuy nhiên vì tình hình dịch bệnh Covid-19 nên từ đầu năm đến nay mới triển khai 3 cuộc thanh tra trên các lĩnh vực hoạt động điện lực; hoạt động sản xuất và kinh doanh thuốc lá; hoạt động sản xuất và kinh doanh thực phẩm tại 28 đơn vị là các tổ chức doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Trên cơ sở tiếp nhận 03 hồ sơ đề nghị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực điện lực từ Điện lực Pleiku chuyển đến, Sở đã ban hành Quyết định xử phạt VPHC đối với 3 cá nhân đã có hành vi vi phạm về trộm cắp điện, với số tiền xử phạt là 33,5 triệu đồng.

Duy trì công tác tiếp dân thường xuyên theo quy định, trong 9 tháng, Sở tiếp nhận 4 đơn kiến nghị, trong đó có 2 đơn kiến nghị về việc đề nghị giải quyết vướng mắc thỏa thuận vị trí đầu nối của Công ty năng lượng xanh Vạn Phát, đã giải quyết kiến nghị và báo cáo kết quả xử lý kiến nghị về UBND tỉnh; 2 đơn không thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan, đã hướng dẫn công dân gửi đơn đến cơ quan cần giải quyết.

4. Công tác văn phòng và cải cách hành chính:

Thực hiện các báo cáo về công tác nội vụ và văn phòng: sơ kết 3 năm thực hiện Nghị quyết số 18, Nghị quyết số 19 và Nghị quyết số 39 về tình hình thực hiện tinh giản biên chế, sắp xếp tổ chức bộ máy; sơ kết 03 năm triển khai thực hiện Quyết định số 553-QĐ/TU ngày 14/3/2017 về việc ban hành Quy chế tiếp xúc, đối thoại trực tiếp của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp với nhân dân trên địa bàn tỉnh và Quyết định số 554-QĐ/TU ngày 14/3/2017 ban hành quy định về trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền trong việc tiếp thu ý kiến đóng góp xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền. Ban hành Quy chế làm việc của Sở Công Thương Gia Lai.

Báo cáo kết quả công tác cải cách hành chính, số liệu phát triển Chính phủ điện tử định kỳ năm 2020; tình hình áp dụng duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 giai đoạn 2011-2020; tình hình thực hiện chương trình cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020; Báo cáo khắc phục tồn tại, hạn chế trong công tác cải cách hành chính.

Ban hành các Kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2020; Kế hoạch khắc phục tồn tại, hạn chế trong công tác cải cách hành chính năm 2019 và nâng cao chỉ số cải cách hành chính năm 2020; rà soát lại thông tin về các thủ tục hành chính liên quan đến các dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 sẽ triển khai trong năm 2020 gửi Sở Thông tin và Truyền thông. Thực hiện rà soát dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 theo Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 24/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt dịch vụ công tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết

định về rà soát, sửa đổi, bổ sung các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Sở Công Thương⁸. Trong 9 tháng đầu năm, Sở đã tiếp nhận 3.490 hồ sơ thuộc các lĩnh vực của ngành Công Thương, đã giải quyết và trả kết quả 3.462 hồ sơ cho các tổ chức, cá nhân. Hiện nay, còn 28 hồ sơ đang hoàn tất công tác thẩm định để trả kết quả, không có hồ sơ trễ hạn. Tiếp tục duy trì hệ thống dịch vụ công trực tuyến, đã triển khai áp dụng 6 thủ tục hành chính ở mức độ 3 và 02 thủ tục hành chính ở mức độ 4, trong 9 tháng đầu năm đã tiếp nhận và giải quyết 1.947 hồ sơ thông qua dịch vụ công trực tuyến.

Phát động phong trào thi đua khen thưởng năm 2020 của Sở. Xây dựng Kế hoạch, đăng ký công tác thi đua khen thưởng năm 2020 gửi Ban thi đua khen thưởng tỉnh và khối thi đua các Sở ngành kinh tế; Đăng ký thi đua danh hiệu “Cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa năm 2020”. Xây dựng Bản đăng ký cơ quan đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự năm 2020. Tổ chức Hội nghị điển hình tiên tiến giai đoạn 5 năm 2015-2020 Sở Công Thương.

5. Một số công tác khác:

Tham dự Hội nghị ngành Công Thương 15 tỉnh, thành phố khu vực Miền Trung -Tây Nguyên năm 2020 và các chỗi sự kiện kèm theo tại tỉnh Quảng Bình. Xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025; Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng năm 2021. Thực hiện các báo cáo trọng tâm: Kết quả 5 năm thực hiện Kết luận số 114-KL/TW ngày 14/7/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI) về nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan nhà nước các cấp; tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW, ngày 22/10/2010 của Bộ Chính trị (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới; nội dung làm việc của Ngành Công Thương tại cuộc họp của Thủ tướng Chính Phủ với các địa phương vùng kinh tế trọng điểm Miền Trung-Tây Nguyên; tình hình thực hiện cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2015-2020; tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết 84/NQ-CP ngày 29/5/2020 của Chính Phủ về các nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục tháo gỡ khó khăn cho sản xuất và kinh doanh, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công và bảo đảm trật tự an toàn xã hội trong bối cảnh đại dịch Covid 19; Kết quả Chương trình hợp tác giữa UBND tỉnh Gia Lai và trường Đại học Tôn Đức Thắng giai đoạn 2016-2020 và định hướng giai đoạn 2021-2025. Tham gia góp ý dự thảo các văn kiện trình Đại hội Đại biểu Đảng bộ các huyện Triển khai Chỉ thị số 09/CT-BCT ngày 8/5/2020 của Bộ Công Thương về việc thực hiện chế độ báo cáo thống kê điện tử. Tham gia góp ý dự thảo các văn kiện trình Đại hội Đại biểu Đảng bộ các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh, nhiệm kỳ 2020-2025.

Tổ chức làm việc với huyện Đức Cơ để nắm tình hình hoạt động ngành Công Thương, đề xuất tháo gỡ khó khăn, vướng mắc. Tổ chức Hội nghị điển hình tiên tiến tổng kết phong trào thi đua yêu nước giai đoạn 2015-2020. Xây dựng Chương trình hành động thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025; Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán NSNN năm 2021; Kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ năm 2021; Kế hoạch hành động giai đoạn 2020-2025 của tỉnh Gia

⁸ QĐ số 569/QĐ-UBND ngày 23/6/2020, công bố Danh mục 26 thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương; QĐ số 570/QĐ-UBND ngày 23/6/2020, công bố Danh mục 09 thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung và 03 thủ tục hành chính bãi bỏ lĩnh vực ngành Công Thương thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND các huyện, thị xã, thành phố; QĐ số 765/QĐ-UBND ngày 18/8/2020, công bố Danh mục 01 thủ tục hành chính bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương.

Lai thực hiện chiến lược dân số Việt Nam đến năm 2030; Kế hoạch hưởng ứng phong trào vệ sinh yêu nước nâng cao sức khỏe nhân dân năm 2020.

Công tác tài chính Ngành: Tham mưu triển khai thực hiện các nhiệm vụ để hoàn thiện thủ tục phân bổ vốn Ngân sách Nhà nước năm 2020. Xét duyệt quyết toán Ngân sách Nhà nước năm 2019 đối với Văn phòng Sở Công Thương, Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại. Rà soát, lập danh mục và tự kiểm tra văn bản theo chuyên đề giá; tham mưu điều chỉnh giảm giá nước sạch sinh hoạt; giá dịch vụ, phí và lệ phí. Tổng hợp phân loại tự chủ tài chính và dự toán thu, chi của các đơn vị sự nghiệp kinh tế, sự nghiệp khác, giai đoạn 2020-2022, đánh giá tình hình thực hiện chế độ tài chính trong hoạt động đầu tư tài sản. Xây dựng Kế hoạch và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2021 và kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 3 năm 2021-2023 từ nguồn kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường tỉnh.

Triển khai hướng dẫn tổng kết Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020; Kế hoạch thực hiện Chương trình giảm nghèo bền vững năm 2020. Tham mưu triển khai đẩy nhanh tiến độ thực hiện chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2020 và duy trì, nâng cao 19 tiêu chí tại 70 xã đạt chuẩn nông thôn mới trên địa bàn tỉnh. Tham gia góp ý dự thảo Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới các cấp giai đoạn 2021-2025. Báo cáo kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững 6 tháng đầu năm 2020; tổng kết Đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn theo Quyết định số 1956/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính Phủ. Thẩm tra kết quả xây dựng nông thôn mới trên địa bàn thị xã Ayun Pa hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới năm 2019.

B .ĐÁNH GIÁ CHUNG:

Nhìn chung, trong 9 tháng đầu năm, dịch cúm Covid - 19 xảy ra đã ảnh hưởng không nhỏ đến tình hình hoạt động sản xuất công nghiệp và thương mại trên địa bàn tỉnh. Dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, sự chỉ đạo quyết liệt của tập thể Ban lãnh đạo Sở, Sở Công Thương đã thực hiện tốt 2 nhiệm vụ trọng tâm: vừa tập trung chống dịch Covid-19 vừa triển khai thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch của Ngành đề ra. Kết quả các chỉ tiêu công nghiệp, thương mại, xuất nhập khẩu đều đạt và tăng so với cùng kỳ như ngành công nghiệp sản xuất và phân phối điện nước, Gas và ngành công nghiệp cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải. Hoạt động quản lý nhà nước của Ngành được thực hiện tốt, đặc biệt là công tác hỗ trợ doanh nghiệp trong việc nâng cao cải cách thủ tục hành chính, hỗ trợ doanh nghiệp trong hướng dẫn, kiểm tra và thực hiện các thủ tục đầu tư các dự án năng lượng tái tạo (điện gió, điện mặt trời)... Tuy nhiên vẫn còn một số tồn tại cơ bản sau:

Ngoài các dự án điện gió, điện mặt trời đã được phê duyệt và triển khai trước thời điểm có hiệu lực của Luật Quy hoạch, các dự án đã trình còn lại trên địa bàn tỉnh chưa được phê duyệt do vướng các quy định của Luật này.

Đại dịch Covid 19 kéo dài, ảnh hưởng đến tiến độ đầu tư máy móc thiết bị của các đơn vị thụ hưởng, đã có nhiều đơn vị xin gia hạn hoặc bỏ giữa chừng không thực hiện được; với tình hình dịch bệnh Covid -19 các chương trình xúc tiến thương mại tạm thời không triển khai, thực hiện nên hạn chế trong công tác quảng bá, xúc tiến, tìm kiếm thị trường tiêu thụ.

- Nguồn kinh phí khuyến công địa phương còn quá ít so với nhu cầu thực

té, nên các đề án khuyến công từ nguồn kinh phí địa phương còn ít về số lượng và nội dung.

C. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN TRONG 3 THÁNG CUỐI NĂM 2020:

1. Mục tiêu :

- Tổng giá trị sản xuất công nghiệp (giá so sánh 2010) ước thực hiện 3 tháng cuối năm 2020 đạt 7.180,98 tỷ đồng⁹, năm 2020 phấn đấu đạt giá trị 22.518 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch kịch bản phục hồi và tăng trưởng sau dịch Covid-19.

- Kim ngạch xuất khẩu 3 tháng cuối năm 2020 ước đạt 180 triệu USD, nhập khẩu ước đạt 18 triệu USD. Phấn đấu hoàn thành kế hoạch năm 2020, xuất khẩu đạt 580 triệu USD, đạt 100% kế hoạch; nhập khẩu đạt 90 triệu USD, đạt 100% kế hoạch kịch bản phục hồi và tăng trưởng sau dịch Covid-19.

- Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ 3 tháng cuối năm ước đạt 24.345 tỷ đồng. Năm 2020 đạt 75.000 tỷ đồng đạt 100% kịch bản phục hồi và tăng trưởng sau dịch Covid-19.

2. Nhiệm vụ:

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Nghị quyết 01/ NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính Phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán Ngân sách Nhà nước năm 2020, Nghị quyết của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội năm 2020.

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện công tác cải cách hành chính, tập trung rà soát kết quả giải quyết TTHC đang còn hiệu lực để xây dựng kế hoạch số hóa kết quả giải quyết TTHC theo Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 21/9/2020; triển khai Nghị định số 47/2020 của Chính Phủ về quản lý, kết nối, chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước; kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng; cài đặt phần mềm diệt virus bản quyền 100% máy cơ quan.

- Hướng dẫn các địa phương thành lập cụm công nghiệp. Xây dựng chính sách phát triển công nghiệp hỗ trợ và trợ giúp phát triển công nghiệp hỗ trợ phù hợp trên địa bàn tỉnh Gia Lai. Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm.

⁹ Trong đó 04 sản phẩm chính là đường tinh chế, tinh bột sắn, sữa chế biến và điện 3 tháng cuối năm đóng góp 3.703,52 tỷ đồng (theo giá so sánh 2010), cụ thể: (1) Nhà máy đường An Khê dự kiến đi vào hoạt động niên vụ 2020 – 2021 đầu tháng 12/2020, Nhà máy đường Ayun Pa dự kiến đi vào hoạt động niên vụ 2020 – 2020 đầu tháng 12/2020 và nhà máy đường tinh luyện sẽ sản xuất hơn 74.293 tấn, đóng góp vào giá trị sản xuất công nghiệp khoảng 972,94 tỷ đồng; (2) Nhà máy tinh bột sắn Mang Yang – Công ty cổ phần thực phẩm Quảng Ngãi đã đi vào hoạt động niên vụ 2020 – 2021 ngày 20/8/2020, các nhà máy tinh bột sắn còn lại dự kiến đi vào hoạt động vào giữa tháng 9/2020 và hoạt động ổn định trong 3 tháng cuối năm nên dự kiến sản xuất 50.876 tấn, đóng góp vào giá trị sản xuất công nghiệp khoảng 296,1 tỷ đồng. (3) Nhà máy sữa chế biến hoạt động ổn định trong 3 tháng cuối năm nên dự kiến sản xuất 9.069.000 lít sữa, đóng góp vào giá trị sản xuất công nghiệp khoảng 184,74 tỷ đồng. (4) Với điều kiện thời tiết thuận lợi, lượng mưa trên địa bàn tỉnh tương đối lớn, lưu lượng nước về các hồ thủy điện và các thủy điện và nguyên liệu phục vụ trên địa bàn nhiều. Bên cạnh đó, việc triển khai điện áp mái nhà theo Quyết định số 13/QĐ-TTG của Thủ tướng Chính phủ đã tạo điều kiện thuận lợi để phát triển điện mặt trời áp mái nhà vào các tháng cuối năm. Do vậy dự báo 3 tháng cuối năm 2020 các nhà máy thủy điện sẽ phát hơn 2.371,89 triệu KWh, đóng góp vào giá trị sản xuất công nghiệp khoảng 2.249,74 tỷ đồng.

- Trình UBND tỉnh xem xét, thống nhất cho phép lập hồ sơ bổ sung quy hoạch đối với 10 thủy điện¹⁰; cho phép các Đơn vị dựng cột đo gió và lập hồ sơ bổ sung quy hoạch dự án điện gió tại các xã thuộc Thành phố Pleiku, thị xã An Khê, Đăk Pơ, Kông Chro, Mang Yang, Chư Sê, Ia Grai, Chư Prông, Đăk Đoa; xem xét, trình Bộ Công Thương phê duyệt bổ sung 9 Dự án điện gió¹¹. Chủ trì, phối hợp với Sở, ngành và địa phương liên quan kiểm tra việc đầu tư xây dựng hệ thống điện mặt trời mái nhà trên địa bàn tỉnh; Báo cáo Bộ Công Thương về kế hoạch thực hiện nhiệm vụ 2021 của chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả. Trình UBND tỉnh thỏa thuận hướng tuyến đối với 02 dự án (Đường dây 22kV thuộc dự án Hoàn thiện lưới điện trung áp sau trạm biến áp 110kV Ia Grai; dự án Đường dây 500kV Tuabin khí miền Trung - Krông Buk).

- Hoàn thành kế hoạch phát triển thương mại điện tử năm 2020; Kế hoạch xúc tiến thương mại năm 2020. Trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Bản ghi nhớ về phát triển và kết nối hạ tầng thương mại biên giới giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Vương quốc Campuchia. Tổ chức lớp tập huấn về thương mại điện tử năm 2020 cho cán bộ các cơ quan quản lý nhà nước, doanh nghiệp và hợp tác xã trên địa bàn tỉnh. Xây dựng kế hoạch tổ chức ngày quyền người tiêu dùng Việt Nam năm 2021 trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Tham mưu UBND tỉnh ban hành quyết định về công bố danh mục địa điểm tổ chức Hội chợ triển lãm thương mại và lĩnh vực ưu tiên được tổ chức Hội chợ, triển lãm trên địa bàn tỉnh 2021.

- Hướng dẫn công tác quản lý nhà nước về hoạt động vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh. Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản; phương án cải tạo phục hồi môi trường các dự án khai thác khoáng sản. Thẩm định thiết kế cơ sở, thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công của các dự án xăng dầu trên địa bàn Tỉnh. Phối hợp với Công an tỉnh triển khai Kế hoạch diễn tập ứng phó sự cố hóa chất cấp tỉnh. Hướng dẫn các đơn vị lập biện pháp, kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất theo đúng quy định của pháp luật. Chủ trì cùng Công an tỉnh tổ chức huấn luyện và sát hạch về kỹ thuật an toàn và PCCN trong hoạt động vật liệu nổ công nghiệp.

Xây dựng Kế hoạch Khuyến công năm 2021. Xuất bản Bản tin công nghiệp và thương mại 3 tháng cuối năm 2020. Tham gia giới thiệu sản phẩm đặc trưng tiêu biểu của tỉnh tại các Hội chợ trong nước¹². Tổ chức 03 phiên chợ đưa hàng Việt về miền núi¹³. Tham gia 03 Hội chợ triển lãm hàng hóa OCOP trong nước: Hội chợ OCOP - Quảng Ninh năm 2020; hội chợ Thương mại - OCOP vùng Tây Bắc – Hòa Bình năm 2020 và hội chợ OCOP – An Giang năm 2020. Giới thiệu sản phẩm OCOP tại các sự kiện, hội nghị trong tỉnh nhằm mục đích tuyên truyền quảng bá sản phẩm OCOP đến với cộng đồng. Xây dựng chuyên mục truyền hình giới thiệu sản phẩm OCOP phát sóng trên Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Gia Lai. Tiếp tục vận hành, quảng bá sản giao dịch thương mại điện tử ocopgialai.vn.

¹⁰ Sê San 4A mở rộng, Sê san 5, Sơ Pài, Ia Đrăng 2A, Ia Đrăng 3A, Ia Phí 1, Ia Phí 1A, Lơ Pang, Ia Grai Thượng, Ia Pa.

¹¹ OIRT, Ia Bang - GEC, Ia Băng Gia Lai, Chư Prông, Ia Dêr, Ia Pêch, Chư Sê An Phong, Chư sê Hoa Long, Yang Bắc....

¹² Hội chợ Nông nghiệp-Thương mại Quốc tế Việt Nam 2020 tại Cần Thơ; Hội chợ Thương mại - Nông sản vùng Tây Bắc tại tỉnh Sơn La; Hội chợ OK OM BOX Trà Vinh 2020; Hội chợ đặc sản vùng miền Việt Nam năm 2020 tại Hà Nội.

¹³ tại huyện Chư Prông, Đúc Cơ, Kbang.

Tiếp tục tổ chức hướng dẫn một số nội dung thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020.

3. Giải pháp:

Để đạt được các chỉ tiêu, kế hoạch công nghiệp, thương mại, xuất nhập khẩu đã đề ra, Sở tổ chức thực hiện các chương trình và giải pháp như sau:

- Xây dựng kế hoạch làm việc với các nhà máy sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh nhằm nắm bắt và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc kịp thời, giúp các nhà máy triển khai đồng bộ các giải pháp đảm bảo vùng nguyên liệu để các nhà máy chế biến hoạt động ổn định và phát huy công suất thiết kế.

- Tăng cường đôn đốc, đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng các nhà máy mới như HBRE, ...và làm việc với các nhà máy chế biến và các dự án nâng công suất nhà máy đi vào hoạt động sản xuất theo đúng tiến độ nhằm đạt được các chỉ tiêu kế hoạch và giá trị sản xuất công nghiệp; tổ chức làm việc với Điện lực Gia Lai và các ngành chức năng tạo điều kiện thuận lợi cho việc phát triển điện áp mái trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 13/2020/QĐ-TTg ngày 06/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế khuyến khích phát triển điện mặt trời tại Việt Nam.

- Tiếp tục hỗ trợ cho các doanh nghiệp đầu tư lĩnh vực công nghiệp trên địa bàn tỉnh phát triển thị trường, giao lưu với các vùng kinh tế lân cận, tranh thủ mọi thời cơ thuận lợi để mở rộng thị trường, quảng bá sản phẩm; tiếp tục nâng cao giá trị và đưa những sản phẩm chủ lực của tỉnh vào các thị trường lớn để xuất khẩu như cao su, tinh bột mì, chế biến hạt điều, chè ...

- Đối với lĩnh vực xuất khẩu: Ngoài các giải pháp mang tính chiến lược như: Thực hiện tốt quy hoạch trồng trọt gắn với công nghiệp chế biến trên địa bàn tỉnh; triển khai có hiệu quả các chính sách hỗ trợ đầu tư áp dụng trên địa bàn tỉnh; Đẩy mạnh xúc tiến thương mại, tìm kiếm đối tác, mở rộng thị trường nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh nâng cao năng lực cạnh tranh; tăng cường áp dụng khoa học công nghệ vào sơ chế, bảo quản, chế biến sâu nhằm tăng giá trị sản phẩm hàng hóa nông sản xuất khẩu chủ lực; xây dựng thương hiệu cho sản phẩm xuất khẩu; tăng cường công tác đào tạo, phổ biến về hội nhập quốc tế... Cần đề xuất với UBND tỉnh có các cơ chế để tăng giá trị kim ngạch xuất khẩu như khuyến khích các đơn vị thành lập doanh nghiệp độc lập tại tỉnh thay vì thành lập các chi nhánh trực thuộc như hiện nay. Khuyến khích, ưu đãi, vận động các doanh nghiệp của tỉnh, các doanh nghiệp khác đến thu mua nông sản của tỉnh làm thủ tục Hải quan tại Cục hải quan Gia Lai –Kon Tum nhằm tăng nguồn thu ngân sách cho tỉnh./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Bộ Công Thương (b/c); Cục XTTM; Cục CT;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục Thống kê;
- Giám đốc và các Phó Giám đốc Sở;
- Đăng Website Sở;
- Lưu VT, KHTCTH.

GIÁM ĐỐC

Phạm Văn Bình

